

Số: /BC-TTYT

Nha Trang, ngày tháng 6 năm 2022

BÁO CÁO
Công tác an toàn thực phẩm 6 tháng đầu năm 2022

Kính gửi: Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm tỉnh Khánh Hòa.

I. HÀNH CHÍNH

1. Tên huyện: Trung tâm Y tế thành phố Nha Trang

- Dân số (người): 442.413
- Diện tích (km²): 251
- Số xã/phường/thị trấn: 27 xã phường

2. Thống kê nguồn lực quản lý ATTP tuyến quận/huyện:

a) Tên đơn vị báo cáo: Trung tâm Y tế thành phố Nha Trang

- Địa chỉ: 09 Mê Linh, Phường Phước Tiến, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa
- Điện thoại: 02583.511219

b) Cán bộ, nhân viên:

- Tổng số cán bộ, nhân viên: 06 người
- Phân loại:

Cán bộ	Số lượng (người)
(1) Chuyên trách	01
(2) Kiêm nhiệm	01
(3) Quản lý	02
(4) Chuyên môn/kỹ thuật	02
(5) Khác	

- Trình độ học vấn

Trình độ	Số lượng (người)
(1) Sau đại học	01
(2) Đại học	04
(3) Cao đẳng, trung cấp	01

(4) Khác	
----------	--

b) Thiết bị văn phòng của bộ phận được phân công nhiệm vụ bảo đảm ATTP

Tên Trang thiết bị	Số lượng
(1) Máy tính	03

c) Năng lực kiểm nghiệm: (chỉ thực hiện test nhanh)

Chỉ tiêu kiểm nghiệm	Số lượng
(1) Xét nghiệm chỉ tiêu hóa lý	
(2) Xét nghiệm chỉ tiêu vi sinh	

3. Thông tin số cơ sở thực phẩm:

STT	Nội dung	Tuyến huyện		
		Tổng số cơ sở trên địa bàn huyện	Số cơ sở thuộc quản lý của UBND huyện	Số cơ sở có GCN đủ đk/tổng số cơ sở phải cấp GCN do UBND huyện quản lý
1	Cơ sở sản xuất thực phẩm	59	26	
2	Cơ sở KD thực phẩm	520	234	
3	Cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống	1.185	809	550/809
4	Cơ sở kinh doanh thức ăn đường phố	1.108		
Tổng		2.872	1.069	550/809

II. CÔNG TÁC BẢO ĐẢM AN TOÀN THỰC PHẨM

1. Quản lý, chỉ đạo:

TT	Nội dung hoạt động	Tuyến huyện	
		Số lượng	Ghi chú
1	BCĐLNATTP quận/huyện do Chủ tịch UBND làm Trưởng ban	01	19 thành viên
2	Họp BCĐLN ATTP	02	Họp 1 quý/lần
3	Hội nghị triển khai, tổng kết của BCĐ	01	HN 6 tháng /lần

2. Hoạt động thông tin, truyền thông:

TT	Tên hoạt động/hình thức	Tuyến xã		Tuyến huyện	
		Số xã thực hiện/Tổng số xã	Số lượng	Số huyện thực hiện/Tổng số huyện	Số lượng
1	Nói chuyện/Hội thảo(buổi/số người dự)	06/27	12 buổi/302 người		
2	Tập huấn			01/01	1 lớp/78 người
3	Phát thanh loa, đài(tin, bài, phóng sự)	27/27	68 (tin/bài)	01/01	13 (tin/bài)
4	Truyền hình(buổi, phóng sự, tọa đàm)		0		0
5	Báo viết (tin, bài, phóng sự)		0		0
6	Băng rôn, khẩu hiệu	27/27	165	01/01	148
7	Tranh áp-phích/Posters	10/27	19		
8	Tờ gấp/tờ rơi	12/27	960	01/01	4.000
9	Tài liệu khác:				
	- Băng đĩa hình/tiếng(cái)	27/27	27		
	- In pano	02/27	04	01/01	10
	- Thuê xe đi tuyên truyền lưu động trên các trục đường chính	02/27	02		05

3. Hoạt động thanh tra, kiểm tra:

- Số lượng đoàn thanh tra, kiểm tra: 56 đoàn(02 đoàn KTLN thành phố, 02 Đoàn GSATTP thành phố, 54 đoàn KTLN xã phường).
- Số cơ sở được thanh tra, kiểm tra: 794 cơ sở.
- Kết quả chi tiết:

TT	Nội dung	Tuyển huyện				Cộng
		SX thực phẩm	KD thực phẩm	KD dịch vụ ăn uống	KD thức ăn đường phố	
1	Tổng số cơ sở	59	520	1.185	1.108	2.872
2	CS được thanh tra, kiểm tra	20	27	214	533	794
	Đạt (cs/tỷ lệ %)	19/95%	25/92,6%	206/96,3%	457/85,7%	707/89%
	Vi phạm (cs/tỷ lệ %)	01/5%	02/7,4%	08/3,7%	76/14,3%	87/11%
3	Xử lý vi phạm	01	00	04	00	05
3.1	Phạt tiền:	01	00	04	00	05
	-Số cơ sở	01	00	04	00	05
	-Tiền phạt (đồng)	4.000.000	00	25.250.000	00	29.250.000
3.2	Xử phạt bổ sung					
	-Trước quyền sử dụng GCN cs đủ đk ATTP					
	-Đình chỉ hoạt động					
	-Tịch thu tang vật					
3.3	Khắc phục hậu quả					
	-Buộc thu hồi					
	-Buộc tiêu hủy					

	-Khác: (nhắc nhở)			
4	Xử lý khác: (nhắc nhở)		02	04	76	82
4.1	Thu hồi GCN cs đủ đk ATTP					
4.2	Chuyển cơ quan điều tra					

4. Kiểm nghiệm thực phẩm:

TT	Nội dung	Tuyển huyện	Ghi chú
1	Xét nghiệm tại labo		
1.1	Hóa lý(<i>tổng số mẫu</i>)		
	- Đạt (<i>số mẫu/%</i>)		
	- Không đạt (<i>số mẫu/%</i>)		
1.2	Vi sinh(<i>tổng số mẫu</i>)		
	- Đạt (<i>số mẫu/%</i>)		
	- Không đạt (<i>số mẫu/%</i>)		
2	Xét nghiệm nhanh	470	Trong đó mẫu thực phẩm 09, test nhanh dụng cụ 461
2.1	Hóa lý(<i>tổng số mẫu</i>)	470	
	- Đạt (<i>số mẫu/%</i>)	429/91,3%	Trong đó mẫu thực phẩm 09, test nhanh dụng cụ 420
	- Không đạt (<i>số mẫu/%</i>)	41/8,7%	
2.2	Vi sinh(<i>tổng số mẫu</i>)		
	- Đạt (<i>số mẫu/%</i>)		
	- Không đạt (<i>số mẫu/%</i>)		
Tổng (1+2)		288	

5. Ngộ độc thực phẩm:

TT	Nội dung	Kết quả		So sánh(Số lượng/%)
		Năm nay	Năm trước	
1	Số vụ (vụ)	00	00	
2	Số mắc(người)	00	00	
3	Số tử vong (người)	00	00	
4	Vụ NĐTP lớn (≥ 30 người/vụ)	00	00	
5	Nguyên nhân			
	-Vi sinh			
	-Hóa học			
	-Độc tố tự nhiên			
	-Không xác định	00 vụ	00 vụ	

6. Kinh phí triển khai hoạt động về an toàn thực phẩm:

TT	Nguồn kinh phí	Số lượng (Triệu đồng)	Ghi chú
1	Ngân sách từ Chương trình mục tiêu y tế-dân số	0	
2	Ngân sách từ địa phương	0	
3	Nguồn kinh phí khác	0	
	Tổng cộng:	0	

7. Các hoạt động khác:

- Kết hợp vừa kiểm tra An toàn thực phẩm vừa kiểm tra công tác đảm bảo phòng, chống dịch bệnh Covid-19; Hướng dẫn, nhắc nhở các cơ sở luôn đảm bảo chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm, phòng chống ngộ độc thực phẩm và các bệnh truyền qua thực phẩm trong tình hình mới.

- Thực hiện giám sát, kiểm tra ATTP tại các bếp ăn bán trú của các cơ sở giáo dục: Đoàn giám sát ATTP thành phố kiểm tra 45 cơ sở bếp bán trú, Đoàn Liên ngành xã phường kiểm tra 73 bếp mầm non, nhóm trẻ gia đình. Đa số các cơ sở bếp bán trú trường học đảm bảo các điều kiện về vệ sinh ATTP.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm:

- Luôn được các cấp ủy Đảng, UBND và các ban ngành đoàn thể quan tâm, phối hợp và tạo điều kiện hỗ trợ trong công tác an toàn thực phẩm.

- Nhận thức về an toàn thực phẩm của các cơ sở bếp ăn bán trú trường học nâng cao tạo những chuyển biến tích cực trong việc đảm bảo dinh dưỡng, an toàn thực phẩm trong trường học.

2. Tồn tại:

- Một số cơ sở kinh doanh thức ăn đường phố hoạt động về đêm gây khó khăn trong công tác kiểm tra, giám sát an toàn thực phẩm.

- Đa số các cơ sở kinh doanh thức ăn đường phố là hộ nghèo, từ nơi khác đến kinh doanh, địa điểm kinh doanh không cố định gây khó khăn trong công tác xử lý, xử phạt theo quy định.

3. Kiến nghị:

- Cấp kinh phí hoạt động đối với công tác quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm tuyến thành phố, xã phường tương xứng với nhiệm vụ được giao./.

Nơi nhận: (VBĐT)

- Như trên;
- Phòng Y tế TP Nha Trang;
- Phòng KH-NV;
- Lãnh đạo TTYT Nha Trang;
- Lưu: VT, Khoa ATTP.

GIÁM ĐỐC

Lê Phán